

Số: 10/2023/QĐST-HNGĐ

Quảng Trách, ngày 16 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: chị Trịnh Thị T, sinh năm 1994; Địa chỉ: thôn S, xã Q, huyện Quảng Trách, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: anh Trịnh Văn P, sinh năm 1990; Địa chỉ: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trịnh Thị T và anh Trịnh Văn P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là Trịnh Lê Thiên V, sinh ngày 31/3/2015 và Trịnh Bảo A, sinh ngày 28/3/2021. Sau khi ly hôn chị T và anh P thống nhất giao cả 2 con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh P phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng chị T mỗi tháng 2.000.000 đồng, kể từ tháng 3/2023 cho đến khi các con chung lần lượt tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, các bên có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Quá trình chung sống vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ của vợ chồng.

- Về án phí: Hai bên thỏa thuận chị Trịnh Thị T nộp 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con để sung vào công quỹ Nhà nước. Số tiền án phí mà chị T phải chịu được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị đã nộp trước đây tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch theo Biên lai số 0002104, ngày 22 tháng 12 năm 2022. Chị T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Quảng Phú;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương